

Số: 10065 /BC-VPCP

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Về việc hoàn thiện dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi)

Kính gửi: Chính phủ.

Ngày 21/12/2023, Ngân hàng Nhà nước có Tờ trình số 166/TTr-NHNN về việc hoàn thiện dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi). Thống đốc ngân hàng Nhà nước đã trình bày Tờ trình tóm tắt tại Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật. VPCP xin báo cáo Chính phủ như sau:

I. VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC

1. Ngày 12/12/2023, NHNN đã có Tờ trình số 160/TTr-NHNN trình Chính phủ về việc hoàn thiện dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi).

2. Ngày 14/12/2023, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã chủ trì cuộc họp với NHNN và một số bộ ngành liên quan về việc hoàn thiện dự thảo Luật các TCTD (sửa đổi)¹. Trên cơ sở ý kiến của Phó Thủ tướng và ý kiến của các bộ, ngành, NHNN đã rà soát hoàn thiện dự thảo Luật Các TCTD và có Tờ trình số 166/TTr-NHNN báo cáo Chính phủ.

Hiện nay, NHNN cùng các cơ quan của Chính phủ đang phối hợp làm việc với các cơ quan của Quốc hội, nghiên cứu tiếp thu ý kiến Đại biểu Quốc hội, chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Luật. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban Thường vụ Quốc hội lấy ý kiến của Chính phủ về dự thảo Báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý. Đối với những vấn đề Chính phủ có ý kiến khác thì đề xuất phương án để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội. VPCP nhận thấy Ngân hàng Nhà nước đã thực hiện đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, thể hiện rõ tại Tờ trình số 166/TTr-NHNN và dự thảo văn bản ý kiến của Chính phủ gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

II. NỘI DUNG GIẢI TRÌNH, TIẾP THU, CHỈNH LÝ

NHNN báo cáo Chính phủ **16 nhóm vấn đề** được giải trình, tiếp thu chỉnh lý². VPCP nhận thấy **có 06 vấn đề NHNN chưa thống nhất** với các cơ quan của

¹ Ngày 15/12/2023, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 524/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái về dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi)

² Bao gồm: (1) Điều kiện, tiêu chí can thiệp sớm; (2) Cơ chế hỗ trợ áp dụng đối với TCTD can thiệp sớm; (3) Kiểm soát đặc biệt; (4) Thẩm quyền cho vay đặc biệt; (5) Các trường hợp cho vay

Quốc hội và **01 vấn đề** về thẩm quyền của Thủ tướng quyết định cho vay đặc biệt có lãi suất 0%³ cần báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, cụ thể là:

1. Về điều kiện, tiêu chí can thiệp sớm:

UBKT của Quốc hội đề xuất 02 phương án đối với tiêu chí can thiệp sớm lỗ lũy kế và rút tiền hàng loạt:

a) Về tiêu chí lỗ lũy kế:

(i) Phương án 1: chỉ có tiêu chí lỗ lũy kế lớn hơn 15% vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ;

(ii) Phương án 2: gồm tiêu chí lỗ lũy kế lớn hơn 15% vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ và không vi phạm tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu.

- UBKT của Quốc hội chọn Phương án 1.

- NHNN đề xuất chỉnh lý theo hướng bổ sung quy định loại trừ TCTD đã thực hiện các biện pháp khắc phục nguyên nhân dẫn đến can thiệp sớm và tuân thủ tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu. Theo đó, các TCTD có lỗ lũy kế lớn hơn 15% vốn điều lệ, vốn được cấp và các quỹ dự trữ sẽ bị áp dụng cơ chế can thiệp sớm, trừ trường hợp: (i) TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã thực hiện các biện pháp khắc phục để khắc phục được những tồn tại, yếu kém là nguyên nhân gây ra lỗ lũy kế; và (ii) TCTD đó tuân thủ quy định về an toàn vốn tối thiểu. VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về nội dung này.

b) Về tiêu chí rút tiền hàng loạt:

(i) Phương án 1: không quy định rút tiền hàng loạt là tiêu chí đặt can thiệp sớm mà đặt vào kiểm soát đặc biệt;

(ii) Phương án 2: quy định tiêu chí can thiệp sớm là TCTD bị rút tiền hàng loạt và có báo cáo NHNN.

- UBKT lựa chọn phương án 1.

- NHNN thấy rằng cần ghi nhận việc rút tiền hàng loạt là một trong những dấu hiệu để xem xét, áp dụng cơ chế can thiệp sớm TCTD. VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về nội dung này.

đặc biệt; (6) Hạch toán giảm Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND; (7) Việc cho vay không có tài sản bảo đảm; (8) Chức năng thanh tra, giám sát; (9) Điều khoản chuyển tiếp liên quan đến phương án xử lý tài sản bảo đảm là dự án bất động sản; (10) Thẩm quyền quy định phân loại nhóm nợ, xử lý rủi ro; (11) Thẩm quyền của Chính phủ về giới hạn cấp tín dụng; (12) Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành TCTD; (13) Yêu cầu, biện pháp khác thuộc thẩm quyền NHNN khi thực hiện can thiệp sớm; (14) Trách nhiệm của NHNN trong quá trình can thiệp sớm và kiểm soát đặc biệt; (15) Việc thiết kế công cụ rõ ràng mang tính phòng ngừa từ xa, mục đích tín dụng cho vay, sử dụng vốn trên cơ sở giám sát, thanh tra phát hiện sớm để xử lý kịp thời; (16) Cung cấp các số liệu liên quan các trường hợp TCTD được can thiệp sớm, kiểm soát đặc biệt.

³ Theo phương án cơ cấu lại.

2. Về các cơ chế hỗ trợ áp dụng đối với TCTD can thiệp sớm

- UBKT có ý kiến về việc hoàn thiện nội dung về can thiệp sớm trên cơ sở các biện pháp tự thân của TCTD, không sử dụng nguồn lực của Nhà nước, không có sự tham gia hỗ trợ từ các TCTD khác để tránh tác động lan truyền. Trường hợp cần thiết, cần phân định mức độ và chuyển tiếp của từng giai đoạn để có biện pháp phù hợp.

- NHNN thống nhất bỏ các biện pháp hỗ trợ về tài chính như cho vay đặc biệt, không phải thực hiện dự trữ bắt buộc, không phải đóng phí BHTG... Tuy nhiên, **NHNN đề xuất vẫn cần áp dụng can thiệp sớm** vì trong một số trường hợp nếu chỉ áp dụng biện pháp tự thân từ TCTD mà không có biện pháp hỗ trợ khác thì phương án khắc phục TCTD khó khả thi, không đem lại hiệu quả phục hồi TCTD, có thể dẫn đến rủi ro lớn hơn. VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về nội dung này.

3. Về kiểm soát đặc biệt

- UBKT đề xuất hai phương án đối với trường hợp đặt TCTD vào kiểm soát đặc biệt.

- Về nội dung này, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã có ý kiến: “Về kiểm soát đặc biệt, NHNN cần đưa ra giải pháp xử lý phù hợp từ sớm, phải có phương án xử lý đối với trường hợp can thiệp sớm mà không có hiệu quả thì phải đưa vào kiểm soát đặc biệt.” và nghiên cứu tiếp thu, giải trình rõ, thuyết phục “việc chuyển tiếp giữa giai đoạn can thiệp sớm và kiểm soát đặc biệt, trách nhiệm của NHNN”⁴. NHNN đã có ý kiến giải trình, phân tích kỹ từng trường hợp đặt TCTD vào kiểm soát đặc biệt tại Tờ trình số 166/TTr-NHNN. VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước.

4. Về việc hạch toán giảm Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND

- UBKT có ý kiến: Không quy định Ngân hàng HTX được hạch toán giảm Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống QTDND để xử lý số tiền cho vay đặc biệt không thu hồi được.

- NHNN đề xuất giữ nguyên nội dung Chính phủ trình Quốc hội, cụ thể bổ sung khoản 3 vào Điều 184 về nguyên tắc xử lý khoản vay đặc biệt, cụ thể như sau: “3. Ngân hàng hợp tác xã được hạch toán giảm Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân để xử lý số tiền cho vay đặc biệt không thu hồi được.” VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về nội dung này.

5. Về việc cho vay không có tài sản bảo đảm:

- UBTVQH, UBKT có ý kiến: Việc cho vay đặc biệt phải có tài sản bảo đảm.
- NHNN cho rằng: Trên thực tế, tài sản của TCTD được kiểm soát đặc biệt

rất hạn chế, không đáp ứng yêu cầu tài sản bảo đảm khoản vay đặc biệt và trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, đảm bảo an ninh, trật tự, tránh tình trạng rút tiền lan truyền hệ thống TCTD, hậu quả nghiêm trọng hơn, NHNN vẫn phải cho vay đặc biệt đối với TCTD mà không có TSBĐ. Từ lý do nêu trên, NHNN đề xuất bổ sung dự thảo Luật như sau: “*Khoản vay đặc biệt phải có tài sản bảo đảm theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp cấp thiết để bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, việc cho vay đặc biệt không có tài sản bảo đảm thực hiện theo quy định của Ngân hàng nhà nước.*” VPCP thống nhất với Ngân hàng Nhà nước về nội dung này.

6. Về thẩm quyền của Chính phủ về giới hạn cấp tín dụng

- Khoản 2 Điều 203 dự thảo Luật được chỉnh lý bổ sung quy định: “**Chính phủ quy định cụ thể tổng mức dư nợ cấp tín dụng** đối với một khách hàng, một khách hàng và người có liên quan của ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành **đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2028**”.

- NHNN: đề xuất giữ nguyên nội dung Chính phủ đã báo cáo UBTVQH, theo đó quy định lộ trình cụ thể trong Luật này về Giới hạn cấp tín dụng⁵.

- VPCP đề nghị Chính phủ xem xét, thảo luận nội dung này. Việc ấn định lộ trình cụ thể trong Luật sẽ không bảo đảm tính linh hoạt của Chính phủ trong điều hành; đề nghị cân nhắc theo Phương án do UBTVQH, UBKT đề xuất.

7. Về thẩm quyền cho vay đặc biệt

- UBTVQH, UBKT có ý kiến phân định rõ thẩm quyền cho vay đặc biệt, trong đó Thủ tướng Chính phủ quyết định khoản vay đặc biệt có lãi suất là 0%/năm.

- NHNN đề xuất tiếp thu, chỉnh lý quy định về thẩm quyền cho vay đặc biệt như sau: Thủ tướng Chính phủ quyết định cho vay đặc biệt có lãi suất 0% theo phương án cơ cấu lại; NHNN quyết định cho vay đặc biệt đối với các trường hợp còn lại. VPCP đề nghị Chính phủ thảo luận nội dung này.

⁵ “1. Tổng mức dư nợ cấp tín dụng đối với một khách hàng, một khách hàng và người có liên quan của ngân hàng thương mại, ngân hàng hợp tác xã, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quỹ tín dụng nhân dân, tổ chức tài chính vi mô không được vượt quá tỷ lệ sau:

a) Từ ngày 01/7/2024 đến trước ngày 01/7/2025: 14% vốn tự có đối với một khách hàng; 23% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan;

b) Từ ngày 01/7/2025 đến trước ngày 01/07/2026: 13% vốn tự có đối với một khách hàng; 21% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan;

c) Từ ngày 01/7/2026 đến trước ngày 01/07/2027: 12% vốn tự có đối với một khách hàng; 19% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan.

d) Từ ngày 01/07/2027 đến trước ngày 01/07/2028: 11% vốn tự có đối với một khách hàng; 17% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan.

đ) Từ ngày 01/7/2028: 10% vốn tự có đối với một khách hàng; 15% vốn tự có đối với khách hàng và người có liên quan”.

- VPCP kiến nghị theo hướng Thống đốc NHNN quyết định khoản vay đặc biệt có lãi suất là 0%/năm trong tất cả các trường hợp.

III. KIẾN NGHỊ CỦA VPCP

- Đề nghị NHNN báo cáo rõ các nội dung giải trình, tiếp thu, nhất là các vấn đề còn ý kiến khác nhau và việc bổ sung quy định về thẩm quyền của Thủ tướng quyết định khoản vay đặc biệt có lãi suất là 0%/năm theo phương án cơ cấu lại; tiếp thu ý kiến của Thành viên Chính phủ, hoàn thiện dự thảo văn bản ý kiến của Chính phủ về việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật;

- Do đã quá thời hạn Chính phủ gửi ý kiến theo đề nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, VPCP kiến nghị Thủ tướng giao Thống đốc Ngân hàng Nhà nước thừa ủy quyền Thủ tướng, thay mặt Chính phủ ký văn bản ý kiến của Chính phủ, gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội.

- NHNN cùng với Bộ Tư pháp, cơ quan liên quan tiếp tục phối hợp với các cơ quan của Quốc hội nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là ý kiến của VPCP về việc tiếp thu, chỉnh lý dự thảo Luật Các tổ chức tín dụng (sửa đổi), VPCP kính báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- VPCP: BTCN, các PCN;
- Lưu: VT, PL (3).₆₀

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn

Trần Văn Sơn